

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109681773

3. Ngày thành lập: 24/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 73 đường Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984947979

Fax:

Email: congythoachatvietnam@gmail.com Website: congythoachatvietnam.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: - Sản xuất khí công nghiệp; - Sản xuất chất nhuộm và chất màu; - Sản xuất hóa chất vô cơ cơ bản khác; - Sản xuất hoá chất hữu cơ cơ bản khác; - Sản xuất hóa chất cơ bản khác	2011
2.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
3.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
4.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
5.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
6.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

7.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp; - Sản xuất giêlatin và dẫn xuất giêlatin, keo hồ và các chất đã được pha chế, bao gồm keo cao su; - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất chất giống nhựa; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm.	2029
8.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
9.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
10.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
11.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
12.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
13.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
14.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
15.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
16.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
17.	Thu gom rác thải độc hại (hoạt động theo Luật bảo vệ môi trường năm 2014)	3812
18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (hoạt động theo Luật bảo vệ môi trường năm 2014)	3822
20.	Tái chế phế liệu Chi tiết: - Tái chế phế liệu kim loại; - Tái chế phế liệu phi kim loại.	3830
21.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Ứng dụng, chế biến phân rác và tái chế chất thải	3900
22.	Xây dựng nhà để ở	4101
23.	Xây dựng nhà không để ở	4102
24.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
25.	Xây dựng công trình điện	4221
26.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
27.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

29.	Phá dỡ	4311
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 09 chỗ ngồi trở xuống)	4511
36.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
37.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4530
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
39.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết : Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
42.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
43.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn thiết bị ngành nước, thiết bị phòng cháy và chữa cháy, thiết bị báo cháy.	4663

45.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.	4669(Chính)
46.	Bán buôn tổng hợp	4690
47.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hóa chất trong lĩnh vực nông nghiệp (không bao gồm thuốc trừ sâu); - Bán lẻ hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp.	4773
49.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
50.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng từ 4 đến 45 chỗ ngồi; - Vận chuyển hành khách du lịch bằng ô tô; - Vận tải hành khách bằng taxi.	4931

51.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Cho thuê ô tô con có kèm người lái - Cho thuê ô tô chở khách có kèm người lái - Vận tải hành khách du lịch bằng ô tô; - Vận tải hành khách theo hợp đồng bằng ô tô; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô taxi tải.	4932
52.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
53.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
54.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
55.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết : - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hoá; - Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi để xe đạp, xe máy;	5221
57.	Bốc xếp hàng hóa	5224
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ vận tải hàng không)	5229
60.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động đo đạc và bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng - Khảo sát xây dựng - Giám sát thi công xây dựng công trình - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn lựa chọn nhà thầu - Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy (Điều 18; Điều 70; Điều 86; Điều 87; Điều 77; Điều 121; Luật xây dựng 2014; Luật đấu thầu 2013; Điều 41 Nghị định 79/2014/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật phòng cháy chữa cháy)	7110

61.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất, ngoại thất.	7410
62.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) không kèm người lái; Cho thuê xe ô tô chở khách không kèm người lái; Cho thuê ô tô vận tải, ô tô chuyên dụng, xe có động cơ khác không kèm người lái	7710
63.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
64.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: quét, thu gom rác đường, hè phố và các nơi công cộng; Thu gom rác thải: sinh hoạt, xây dựng, công nghiệp cho các cơ quan đơn vị và đến tận các hộ gia đình, hút, thông tắc hầm cầu	8129
65.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bốc và vận chuyển rác về khu xử lý chất thải, tổ chức thu phí vệ sinh và thu gom rác trong khu dân cư	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ MINH YẾN	Số nhà 34 đường Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	80,000	0011790059 40	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	80,000		
2	NGUYỄN VĂN LONG	Số nhà 34 đường Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	0010910165 58	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

3	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	Số nhà 34 đường Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	001185020909
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ MINH YẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/11/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001179005940

Ngày cấp: 08/06/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số nhà 34 đường Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 34 đường Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội